**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh**

*(Báo cáo phục vụ Hội nghị tổng kết công tác năm 2022*

*và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023)*

**I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Báo cáo khái quát tình hình chung của địa phương; những yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND).

**II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

Báo cáo những biến động về nhân sự của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh (nếu có), trong đó có số liệu về đại biểu HĐND bị xử lý kỷ luật, số liệu miễn nhiệm, bãi nhiệm.

**III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

**1. Tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân**

- Công tác chuẩn bị (nêu bật những điểm mới, sáng tạo nếu có).

- Số lượng kỳ họp (kỳ họp thường lệ, kỳ họp chuyên đề và kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất).

**2. Việc ban hành các Nghị quyết**

- Việc gửi các tài liệu (Báo cáo, đề án, tờ trình..) của các cơ quan đến HĐND;

- Đánh giá về hoạt động thẩm tra các dự thảo Nghị quyết;

- Số lượng mỗi loại Nghị quyết ban hành ở mỗi kỳ họp (theo biểu mẫu số 3 kèm theo Đề cương này).

- Đánh giá về chất lượng ban hành Nghị quyết và hiệu quả thực hiện nghị quyết.

**3. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân**

*3.1. Hoạt động giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân*

- Việc xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, Uỷ ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp và các báo cáo khác theo quy định tại Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND;

- Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn;

- Việc xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề.

*3.2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân*

- Hoạt động giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh, thành phố;

- Hoạt động phối hợp triển khai 04 chuyên đề giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2022[[1]](#footnote-1) (nếu có).

- Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân;

- Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri;

- Hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp của Thường trực HĐND;

- Xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

- Nêu bật những điểm mới, sáng tạo, những tác động tích cực của hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

**4. Hoạt động tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân**

*4.1. Hoạt động tiếp xúc cử tri*

Số cuộc tiếp xúc cử tri, trong đó có bao nhiêu cuộc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề; tỷ lệ đại biểu thực hiện đầy đủ các cuộc tiếp xúc cử tri trong năm; số lượng kiến nghị của cử tri, tỷ lệ giải quyết kiến nghị của cử tri.

*4.2. Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân*

- Số buổi tiếp công dân; số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo; số lượng đơn thư đã được xem xét, giải quyết (%); số lượng hiện chưa giải quyết (%), lý do chưa giải quyết được.

- Hạn chế, các giải pháp đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri (nếu có).

**5. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân**

*5.1. Công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND.*

*5.2. Việc tổ chức các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân.*

Số lượng phiên họp, số lượng các nội dung được xem xét, quyết định.

*5.3. Quan hệ công tác*

Mối quan hệ của Thường trực HĐND với cấp ủy Đảng và các cơ quan hữu quan, như: các cơ quan Trung ương; Đoàn đại biểu Quốc hội, Uỷ ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh, thành phố

*5.4. Công tác thông tin tuyên truyền hoạt động của HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND…*

**6. Hoạt động của các Ban của HĐND**

**7. Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp tỉnh**

**8. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND**

Điều kiện làm việc của đại biểu; việc ban hành các chế độ chính sách; vai trò của bộ máy tham mưu, giúp việc nhằm hỗ trợ cho hoạt động của đại biểu HĐND.

**IV. ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Ưu điểm**

- Về quy định của pháp luật đối với tổ chức và hoạt động Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Về sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng và các cơ quan nhà nước cấp trên đối với tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân.

- Về hoạt động của các chủ thể (Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân) trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Về sự phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Đối với những tỉnh, thành phố thực hiện cơ chế chính sách đặc thù hoặc mô hình chính quyền đô thị đánh giá những ưu điểm và kết quả thực hiện.

**2. Tồn tại, hạn chế**

Nội dung đánh giá tương ứng với phần 1 mục IV (ưu điểm).

**3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

**V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA NĂM 2023**

**1. Dự báo bối cảnh tình hình tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2023.**

**2. Mục tiêu tổng quát**

**3. Phương hướng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND**

**4. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

Trong đó, dự kiến những nội dung hoạt động chính của Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2023 gắn với việc triển khai thực hiện phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh gắn với Vùng, liên Vùng theo chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật.

**5. Kiến nghị, đề xuất**

1. (1) CĐ: Việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021; (2) CĐ: Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021; (3) CĐ: Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành; (4) CĐ: Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021. [↑](#footnote-ref-1)